

Sử dụng một số kỹ thuật dạy học nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Anh hiện nay

Trần Anh Chiến*

*ThS. Học viện ANND

Received: 27/06/2023; Accepted: 06/06/2023; Published: 27/7/2023

Abstract: In today's English teaching, too, each lecturer who understands teaching methods also needs to have the knowledge and skills to implement teaching techniques in the lectures he/she conducts. Only then can we fully impart knowledge to students in order to improve students' knowledge of foreign language skills.

Keywords: Technical, effective, teaching English

1. Đặt vấn đề

Phương pháp dạy học (PPDH) là những hình thức, cách thức hành động của giảng viên đối với bài giảng và tương tác với sinh viên nhằm đạt được mục tiêu trong bài giảng phù hợp với nội dung bài giảng. Trong đó kỹ thuật dạy học là những hành động, tác động cụ thể của giảng viên đối với bài giảng, sinh viên trong các tình huống của quá trình giảng dạy nhằm thực hiện và điều khiển quá trình giảng dạy. Trong dạy học theo phương pháp phát huy tính sáng tạo của người học và dạy học theo hướng tích cực thì kỹ thuật dạy học có vai trò to lớn vì nó phát huy tư duy, kích thích sáng tạo, phát huy tính năng động và tích cực của người dạy và người học. Kỹ thuật dạy học là cấp độ nhỏ nhất, trực tiếp nhất trong các khái niệm về giáo dục, nhưng nó lại đóng vị trí hết sức quan trọng đòi hỏi người dạy và người học cần nhạy bén trong quá trình dạy học. Kỹ thuật dạy học là những hành động cụ thể trong các tình huống dạy học cụ thể để triển khai hiệu quả các phương pháp giảng dạy mà giảng viên lựa chọn triển khai bài học đến sinh viên. Chính vì thế kỹ thuật dạy học chính là nhân tố quyết định mức độ thành công của PPDH và chất lượng buổi học.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Các kỹ thuật dạy học

Hiện nay, các nhà nghiên cứu giáo dục đã đưa ra nhiều PPDH tích cực nhằm giúp sinh viên không chỉ tiếp thu kiến thức tốt mà còn phát triển năng lực. Tuy nhiên, để áp dụng giảng viên cần linh hoạt tùy vào bài học để chọn được kỹ thuật phù hợp. Bên cạnh các kỹ thuật dạy học thường dùng, có thể kể đến một số kỹ thuật dạy học phát huy tính tích cực, sáng tạo của người học: Kỹ thuật “Các mảnh ghép”; Kỹ thuật

khăn trải bàn; Kỹ thuật động não (công não); Kỹ thuật “Bể cá”; Kỹ thuật tia; Kỹ thuật “XYZ”; Kỹ thuật/PPDH tích cực theo kỹ thuật lược đồ tư; Kỹ thuật chia sẻ nhóm đôi; Kỹ thuật Kipling; Trình bày 1 phút; Phân tích phim video; Đóng vai; Kỹ thuật/Phương pháp trò chơi; KT dự án; Kỹ thuật giao nhiệm vụ; Kỹ thuật đặt câu hỏi; Kỹ thuật giải quyết vấn đề; Kỹ thuật phòng tranh; Kỹ thuật công đoạn; Kỹ thuật hỏi chuyên gia; Kỹ thuật KWL; Kỹ thuật ổ bi; Kỹ thuật tranh luận, phản biện; Kỹ thuật thông tin phản hồi; Kỹ thuật 3 lần 3; Kỹ thuật chia nhóm; Kỹ thuật chúng em biết 3; Kỹ thuật viết tích cực; Kỹ thuật đọc tích cực; Kỹ thuật hỏi và trả lời; Kỹ thuật nói cách khác; Kỹ thuật tóm tắt nội dung tài liệu.

Có một số PPDH nhiều tình huống dạy học cũng được sử dụng như một kỹ thuật dạy học, sự vận dụng linh hoạt đó đều nhằm đến nâng cao chất lượng giảng dạy trong quá trình dạy học.

Mỗi kỹ thuật dạy học đều có những ưu điểm và hạn chế riêng, người dạy cần nắm rõ nội hàm của các kỹ thuật dạy học để có thể chủ động lựa chọn các kỹ thuật dạy học phù hợp với từng môn học, bài học, chuyên ngành học. Các kỹ thuật dạy học cần được triển khai rõ ràng, thuần thục trong các tình huống dạy học.

Đối với bộ môn/chuyên ngành tiếng Anh hiện nay, mỗi giảng viên cần lựa chọn các kỹ thuật dạy học phù hợp để triển khai giảng dạy trong lớp học. Lựa chọn các kỹ thuật dạy học cho phù hợp với đặc điểm tâm lý sinh viên, môn học nhằm tạo hứng thú học tập cho sinh viên để sinh viên chủ động tham gia trong quá trình giảng dạy-học tập trên lớp học. cần lựa chọn các phương pháp giảng dạy có tính tương tác, tính thực hành cao cho phù hợp với đặc điểm của

ngôn ngữ đang giảng dạy.

2.2. Áp dụng một số kỹ thuật dạy học nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Anh hiện nay

2.2.1. Kỹ thuật/PP trò chơi

Kỹ thuật trò chơi là phương pháp tổ chức cho sinh viên tìm hiểu một vấn đề hay thể nghiệm những hành động, những thái độ, những việc làm thông qua một trò chơi nào đó.

Quy trình thực hiện

GV phổ biến tên trò chơi, nội dung và luật chơi cho sinh viên

Chơi thử (nếu cần thiết)

Sinh viên tiến hành chơi

Đánh giá sau trò chơi

Thảo luận về ý nghĩa giáo dục của trò chơi

Một số lưu ý:

Trò chơi phải dễ tổ chức và thực hiện, phải phù hợp với chủ đề bài học, với đặc điểm và trình độ sinh viên, với quỹ thời gian, với hoàn cảnh, điều kiện thực tế của lớp học, đồng thời phải không gây nguy hiểm cho sinh viên.

Sinh viên phải nắm được quy tắc chơi và phải tôn trọng luật chơi.

Phải quy định rõ thời gian, địa điểm chơi.

Phải phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của sinh viên, tạo điều kiện cho sinh viên tham gia tổ chức, điều khiển tất cả các khâu: từ chuẩn bị, tiến hành trò chơi và đánh giá sau khi chơi.

Trò chơi phải được luân phiên, thay đổi một cách hợp lý để không gây nhàm chán cho sinh viên.

Sau khi chơi, giảng viên cho sinh viên thảo luận để nhận ra ý nghĩa giáo dục của trò chơi.

2.2.2. Kỹ thuật đóng vai

Đóng vai là phương pháp tổ chức cho sinh viên thực hành, “làm thử” một số cách ứng xử nào đó trong một tình huống giả định. Đây là phương pháp nhằm giúp sinh viên suy nghĩ sâu sắc về một vấn đề bằng cách tập trung vào một sự việc cụ thể mà các em vừa thực hiện hoặc quan sát được. Việc “diễn” không phải là phần chính của phương pháp này mà điều quan trọng là sự thảo luận sau phần diễn ấy.

Quy trình thực hiện

Giảng viên nêu chủ đề, chia nhóm và giao tình huống, yêu cầu đóng vai cho từng nhóm. Trong đó có quy định rõ thời gian chuẩn bị, thời gian đóng vai của mỗi nhóm.

Các nhóm thảo luận chuẩn bị đóng vai.

Các nhóm lên đóng vai.

Lớp thảo luận, nhận xét về cách ứng xử và cảm xúc của các vai diễn; về ý nghĩa của các cách ứng xử.

GV kết luận, định hướng cho sinh viên về cách ứng xử tích cực trong tình huống đã cho.

Một số lưu ý:

Tình huống đóng vai phải phù hợp với chủ đề bài học, phù hợp với lứa tuổi, trình độ sinh viên và điều kiện, hoàn cảnh lớp học.

Tình huống không nên quá dài và phức tạp, vượt quá thời gian cho phép

Tình huống phải có nhiều cách giải quyết

Tình huống cần để mở để sinh viên tự tìm cách giải quyết, cách ứng xử phù hợp; không cho trước “kịch bản”, lời thoại.

Mỗi tình huống có thể phân công một hoặc nhiều nhóm cùng đóng vai

Phải dành thời gian phù hợp cho sinh viên thảo luận xây dựng kịch bản và chuẩn bị đóng vai

Cần quy định rõ thời gian thảo luận và đóng vai của các nhóm

Trong khi sinh viên thảo luận và chuẩn bị đóng vai, GV nên đi đến từng nhóm lắng nghe và gợi ý, giúp đỡ sinh viên khi cần thiết

Các vai diễn nên để sinh viên xung phong hoặc tự phân công nhau đảm nhận

Nên khích lệ cả những sinh viên nhút nhát cùng tham gia.

Nên có hoá trang và đạo cụ đơn giản để tăng tính hấp dẫn của tiểu phẩm đóng vai.

2.2.3. Kỹ thuật sơ đồ tư duy

PPDH tích cực theo kỹ thuật lược đồ tư duy do Tony Buzan đề xuất từ cơ sở sinh lý thần kinh về quá trình tư duy. Kỹ thuật này là một hình thức ghi chép sử dụng màu sắc và hình ảnh để mở rộng và đào sâu các ý tưởng.

Dụng cụ: Bảng lớn hoặc giấy khổ lớn, bút nhiều màu, các phần mềm vẽ sơ đồ tư duy.

Thực hiện:

Giảng viên chia nhóm và giao chủ đề cho các nhóm

Mỗi thành viên lần lượt kết nối ý tưởng trung tâm với ý tưởng của cá nhân để mô tả ý tưởng thông qua hình ảnh, biểu tượng hoặc một vài ký tự ngắn gọn.

Lưu ý:

Giảng viên để sinh viên tự lựa chọn sơ đồ: Sơ đồ thứ bậc, sơ đồ mạng, sơ đồ chuỗi

Giảng viên đưa câu hỏi gợi ý để các nhóm lập sơ đồ.

Khuyến khích sinh viên sử dụng biểu tượng, ký hiệu, hình ảnh và văn bản tóm tắt.

Ưu điểm:

Kỹ thuật sơ đồ tư duy giúp sinh viên nắm được quá trình tổ chức thông tin, ý tưởng cũng như giải thích và kết nối thông tin với cách hiểu biết của mình.

Thích hợp với các nội dung ôn tập, liên kết lý thuyết với thực tế.

Phù hợp tâm lý sinh viên, đơn giản, dễ hiểu.

Hạn chế:

Kỹ thuật sử dụng sơ đồ giấy khó lưu trữ, thay đổi, chỉnh sửa, tốn kém chi phí.

Sơ đồ do giảng viên xây dựng, sau đó giảng giải cho sinh viên khiến học sinh khó nhớ bài hơn học sinh tự làm.

2.2.4. Kỹ thuật các mảnh ghép

Kỹ thuật “Các mảnh ghép” là hình thức học tập kết hợp giữa cá nhân với nhóm và các nhóm với nhau nhằm:

Cùng nhau giải quyết một nhiệm vụ có nhiều chủ đề

Khuyến khích sự tham gia tích cực của sinh viên

Nâng cao vai trò cá nhân trong quá trình hợp tác (Mỗi cá nhân không chỉ hoàn thành nhiệm vụ ở vòng 1 mà còn phải truyền đạt lại kết quả và hoàn thành nhiệm vụ ở vòng 2)

Dụng cụ: Chuẩn bị giấy bút cho các thành viên.

Thực hiện:

Phân sinh viên thành từng nhóm có nhóm trưởng

Giảng viên giao nhiệm vụ cho từng nhóm.

Các nhóm cùng thảo luận và rút ra kết quả, yêu cầu từng thành viên trong nhóm đều có khả năng trình bày kết quả.

Mỗi nhóm sẽ tách ra và hình thành nhóm mới theo sơ đồ.

Lần lượt từng thành viên trình bày kết quả thảo luận.

Lưu ý:

Các chủ đề đưa ra thảo luận cần chọn lọc đảm bảo có tính độc lập với nhau.

Trước khi tách nhóm phải đảm bảo các thành viên đều có khả năng trình bày kết quả thảo luận ở bước thảo luận đầu tiên.

Ưu điểm:

Phát triển tinh thần làm việc theo nhóm.

Phát huy trách nhiệm của từng cá nhân.

Giúp sinh viên phát huy hiểu biết và giải quyết những hiểu biết lệch lạc.

Giúp đào sâu kiến thức trong các lĩnh vực.

Hạn chế:

Kết quả phụ thuộc vào quá trình thảo luận ở vòng 1, nếu vòng thảo luận này không có chất lượng thì cả hoạt động sẽ không có hiệu quả.

Số lượng thành viên trong nhóm rất dễ không đồng đều.

Không thể sử dụng kỹ thuật này cho các nội dung thảo luận có mối quan hệ ràng buộc nhân quả với nhau.

3. Kết luận

Tóm lại, 4 kỹ thuật dạy học trên không phải là tất cả các kỹ thuật dạy học tiếng Anh hiện nay, nhưng 5 kỹ thuật dạy học như: Kỹ thuật đóng vai; Kỹ thuật trò chơi; Kỹ thuật sơ đồ tư duy; Kỹ thuật các mảnh ghép; Kỹ thuật giải quyết vấn đề sẽ giúp giảng viên dễ dàng truyền tải kiến thức đến sinh viên hiệu quả nhất. Đồng thời cũng kích thích, tạo hứng thú cho sinh viên trong học tiếng Anh. Khái niệm về PPDH hay kỹ thuật dạy học thường được phân biệt rõ ràng, nhưng cũng được sử dụng thay các khái niệm được trao đổi cho nhau do cách tiếp cận và sử dụng phương pháp/kỹ thuật dạy học. Cùng 1 nội hàm, nhưng cách thức, tiếp cận tổ chức triển khai bài giảng thì gọi là phương pháp; Cách thức, hành động trong các tình huống giảng dạy gọi là kỹ thuật dạy học. Nhìn chung giáo viên cần linh hoạt phương pháp/kỹ thuật dạy học để đạt được mục tiêu giáo dục; Bất cứ phương pháp/kỹ thuật dạy học nào nâng cao chất lượng dạy học thì đó là phương pháp/kỹ thuật dạy học tốt nhất.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương (2013). Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Bernd Meier, Nguyễn Văn Cường (2014). Lý luận dạy học hiện đại: cơ sở đổi mới mục tiêu, nội dung và PPDH. NXB Đại học Sư phạm.

3. Bộ GD-ĐT (2018a). Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).

4. Nguyễn Lăng Bình (chủ biên), Đỗ Hương Trà, Nguyễn Phương Hồng, Cao Thị Thặng (2010). Dạy và học tích cực - Một số phương pháp và kỹ thuật dạy học. NXB Đại học Sư phạm.